

Bản án số: **91/2023/HS-ST**
Ngày: 07/4/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH THỪA THIÊN H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hương Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Phi Hùng.
2. Bà Trần Thị Bích Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thành Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 59/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2023/QĐXXST-HS ngày 24/3/2023 đối với bị cáo:

Trần Văn Quốc T (tên gọi khác: không có), sinh ngày 08/6/2003, tại tỉnh Thừa Thiên H; Nơi cư trú: 55 NPT, phường KL, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H; nghề nghiệp: Phụ bếp; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T, sinh năm 1978 và bà Phạm Thị Thu T, sinh năm 1978; Vợ, con: chưa có; Anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là con đầu.

* Quá trình nhân thân: Từ nhỏ sống với gia đình tại 55 NPT, phường KL, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H; lớn lên học đến lớp 7 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình cho đến ngày phạm tội.

Ngày 19/9/2019, bị Công an thành phố H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quyết định số 1984/QĐ-XPHC.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 13/10/2022 đến nay; có mặt.

Bị hại:

- Anh Trần H, sinh năm 1991; địa chỉ: 1/78 NPT, phường KL, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người làm chứng:

- Anh Trần S, sinh năm 1995; địa chỉ: 1/78 NPT, phường KL, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H. Vắng mặt.

- Anh Trần L, sinh năm 1993; địa chỉ: 1/78 NPT, phường KL, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H. Vắng mặt.

- Anh Trần C, sinh năm 1969; địa chỉ: 1/78 NPT, phường KL, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H. Vắng mặt.

- Anh Nguyễn Hữu N, sinh năm 1974; địa chỉ: Tổ 12, Khu vực 5, phường AH, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 05/9/2022, Trần Văn Quốc T, đi bộ ngang nhà của anh Trần H (sinh năm: 1991, địa chỉ 1/78 NPT, phường KL, thành phố H) T phát hiện xe mô tô mang biển số 29X7-356.00 nhãn hiệu WELL của anh H để trước cổng nhà, chìa khóa xe còn trên xe nên T nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô trên. T quan sát xung quanh thấy không có ai trong coi, nên T lén lút đi đến vị trí để xe lấy trộm xe mô tô mang biển số 29X7-356.00, dắt xe đi một đoạn khoảng 5 mét, đề máy nổ để đi, thì bị anh Trần S, Trần L, Trần C hô hoán cùng người dân bắt quả tang T cùng tang vật xe mô tô trên, sau đó trình báo Công an phường KL, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H.

Kết luận định giá tài sản số 241/KL-HĐĐGTS ngày 09/09/2022, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố H xác định:

-01 xe mô tô nhãn hiệu WELL, số loại 100-S (Trung Quốc), màu sơn nâu, xe mang biển kiểm soát 29X7-356.00, xe đã qua sử dụng, trị giá 2.500.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Văn Quốc T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

** Vật chứng thu giữ:*

-01 xe mô tô nhãn hiệu WELL, số loại 100-S(Trung Quốc), màu sơn nâu, xe mang biển kiểm soát 29X7-356.00; số máy 0FMG00634673, Số khung 100200000770.

** Xử lý vật chứng:*

Đối với xe mô tô nhãn hiệu WELL, số loại 100-S, Màu sơn nâu, biển kiểm soát 29X7-35600, số máy 0FMG00634673, số khung 100200000770, đã qua sử

dụng: Cơ quan điều tra xác định xe mô tô trên do Nguyễn Văn D, sinh năm: 1985, trú tại: thôn B, xã CV, huyện TO, TP HN đứng tên trên giấy đăng ký xe từ ngày 07/2/2017. Xe này là bị hại Trần H mua lại của anh Nguyễn Hữu N, sinh năm 1974, trú tại: tổ 12, khu vực 5, phường AH, thành phố H (là chủ tiệm sửa chữa xe mô tô, xe máy ở 672 LD, phường AH, thành phố H) vào ngày 18/6/2022 với giá 3.500.000 đồng. Làm việc anh N về nguồn gốc xe mô tô trên, anh N trình bày xe mô tô trên anh mua lại của một người đàn ông (không rõ lai lịch) vào cửa hàng hỏi bán cho anh, do có giấy đăng ký xe mô tô đầy đủ nên anh N đồng ý mua với giá 2.000.000 đồng vào tháng 5/2022, sau đó sơn sửa lại và bán cho anh Trần H.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã tiến hành ủy thác điều tra cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TO, thành phố HN để xác minh, làm rõ về chủ sở hữu xe mô tô trên nhưng đến nay chưa có kết quả trả lời nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H tiếp tục tạm giữ xe mô tô trên để xác minh, xử lý sau.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Anh Trần H là bị hại trong vụ án trên tuy chưa nhận lại tài sản xe mô tô trên nhưng không có yêu cầu bồi thường gì khác về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 79/CT-VKSTPH ngày 01 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H đã truy tố bị cáo Trần Văn Quốc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố H giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn Quốc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn Quốc T từ 09 đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

*** Xử lý vật chứng:**

Đối với xe mô tô nhãn hiệu WELL, số loại 100-S, Màu sơn nâu, biển kiểm soát 29X7-35600, số máy 0FMG00634673, số khung 100200000770. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã tiến hành ủy thác điều tra cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TO, thành phố HN để xác minh, làm rõ về chủ sở hữu xe mô tô trên nhưng đến nay chưa có kết quả trả lời, nên đề nghị HĐXX tiếp tục giao xe mô tô trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H tiếp tục tạm giữ để xác minh làm rõ và xử lý sau theo quy định của pháp luật.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại là anh Trần H tuy chưa nhận lại tài sản xe mô tô trên nhưng không có yêu cầu bồi thường gì, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với Nguyễn Hữu N khi mua xe thì có giấy tờ đầy đủ, nên không có cơ sở xử lý là đúng pháp luật.

* Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 05/9/2022, tại số 1/78 NPT, phường KL, thành phố H, Trần Văn Quốc T đã có hành vi lén lút lấy trộm của anh Trần H 01 xe mô tô hiệu WELL, số loại 100-S, màu sơn nâu, xe mang biển kiểm soát 29X7-35600, có giá trị là: 2.500.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo về hành vi trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo Trần Văn Quốc T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do tham lam, muốn lấy tài sản của người khác làm tài sản của mình nên bị cáo đã thực hiện hành vi tội phạm. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự địa phương nên cần phải xử lý nghiêm nhằm để giáo dục đồng thời răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo.

[4] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, căn cứ quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình là các tình

tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nên cần áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật Hình sự, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cũng phù hợp với quan điểm đề xuất của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tại phiên tòa.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Trần H tuy chưa nhận lại tài sản xe mô tô trên nhưng không có yêu cầu bồi thường gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô nhãn hiệu WELL, số loại 100-S, Màu sơn nâu, biển kiểm soát 29X7-35600, số máy 0FMG00634673, số khung 100200000770. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã tiến hành ủy thác điều tra cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TO, thành phố HN để xác minh, làm rõ về chủ sở hữu xe mô tô trên nhưng đến nay chưa có kết quả trả lời, xét nên cần giao xe mô tô trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H tiếp tục tạm giữ để xác minh làm rõ và xử lý sau theo quy định của pháp luật.

- Đối với anh Nguyễn Hữu N khi mua xe thì có giấy tờ đầy đủ, nên không có cơ sở xử lý là đúng pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Trần Văn Quốc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt: Bị cáo Trần Văn Quốc T **07(Bảy) tháng tù**, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **01(Một) năm 02(Hai) tháng**, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Văn Quốc T cho Ủy ban nhân dân phường KL, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H có trách nhiệm giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô nhãn hiệu WELL, số loại 100-S, Màu sơn nâu, biển kiểm soát 29X7-35600, số máy 0FMG00634673, số khung 100200000770, tiếp tục giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H tiếp tục tạm giữ để xác minh làm rõ và xử lý sau theo quy định của pháp luật (Vật chứng trên có đặc điểm như mô tả trong biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 17/9/2022 giữa Cơ quan Công an phường KL, thành phố H với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H).

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Văn Quốc T phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT. H;
- VKSND tỉnh TT. H
- Sở Tư pháp TT. H;
- PV06 CA tỉnh TT. H;
- VKSND thành phố H;
- Công An thành phố H;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu dán án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Hương Lan

